TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:139/2019/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 07 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ; địa chỉ: Số 130 đường P, Phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T-: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện hợp pháp: Bà Huyền Tôn Nữ Xuân L , chức vụ: Nhân viên khách hàng cá nhân - Phòng giao dịch M ; địa chỉ liên lạc: Số 82 đường M , phường Thuận L , thành phố H , tỉnh T (Theo giấy ủy quyền ngày 30 tháng 7 năm 2019);

- Bị đơn: Ông Trần Minh Huy H , sinh năm 1971; địa chỉ: Số 14B đường Ưng B , phường V, thành phố H , tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về số tiền nợ: Ông Trần Minh Huy H công nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP Đ số tiền tính đến ngày 29/7/2019 là **53.111.917 đồng** *(Năm mươi ba triệu một trăm mười một nghìn chín trăm mười bảy đồng)*, trong đó gồm nợ gốc là 33.616.828 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.316.800 đồng, nợ lãi quá hạn là 15.178.289 đồng.

2.2. Về phương thức thanh toán: Sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của của các đương sự có hiệu lực, ôngTrần Minh Huy H phải trả hết số tiền nợ tính đến ngày 29/7/2019 cho Ngân hàng TMCP Đ là **53.111.917** đồng*(Năm mươi ba*

triệu một trăm mười một nghìn chín trăm mười bảy đồng), trong đó nợ gốc là 33.616.828 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.316.800 đồng, nợ lãi quá hạn là 15.178.289 đồng. Ông Trần Minh Huy H còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 30/7/2019 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất các bên đã thỏa thuận tại giấy đăng ký vay tiền kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/9/2014.

2.3.Về án phí tranh chấp: Do các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hoà giải nên phải chịu án phí tranh chấp theo quy định là: (53.111.917 đồng x 5%)/2 = 1.327.797 đồng, làm tròn số là **1.328.000** đồng (Một triệu ba trăm hai mươi tám nghìn đồng). Ông Trần Minh Huy H chịu toàn bộ án phí tranh chấp là **1.328.000** đồng. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.292.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/008215 ngày 15/7/2019 tại Chi cục THADS thành phố Huế.

3.Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CCTHADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KDTM.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh